TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2018/HS-ST
Ngày: 23-10-2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Thị Hương;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Minh, bà Lò Thị Dung;

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Lê Lương Anh, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên toà: Ông Phạm Quốc Cảnh, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 138/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê V*(tên gọi khác: Không)*; Sinh ngày 12 tháng 7 năm 1990 tại huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: buôn TuôrA, xã D, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn L, sinh năm 1966; Con bà: Nguyễn Thị Minh V *(đã chết);* Bị cáo có vợ Nguyễn Thị Ly Ph, có 01 con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: không, tuy nhiên bị cáo có hai lần bị Tòa án huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk xét xử cùng về tội Trộm cắp tài sản *(nay đều đã được xóa án tích),* đó là ngày 22/7/2013 bị xử phạt 09 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản";* Ngày 10/02/2015 bị xử phạt 01 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 09/4/2018, Lê V điều khiển xe mô tô mượn của anh Hoàng Ánh Sao *(là chủ nhà trọ nơi Lê V ở)* nói là đi khám bệnh. Lê V đi từ xóm trọ thuộc xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn lên khu vực bản Thôm, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu chơi, mục đích tìm mua ma túy về sử

dụng. Tại đây V gặp và mua được của một người phụ nữ không biết tên, tuổi và địa chỉ 01 gói ma túy với giá 400.000,đ *(bốn trăm nghìn đồng),* V cất giấu vào lòng bàn tay trái, rồi điều khiển xe máy về phía thành phố Sơn La tìm nơi sử dụng. Khi đến tổ 8, phường Chiềng Lề, thì bị tổ công tác Công an phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La phát hiện, lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Cơ quan Công an phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La thu giữ được vật chứng gồm: 01 gói giấy nilon màu trắng bên trong có chứa cục bột màu trắng *(theo lời khai của V là Heroine);* 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS 26B1-660.32 đã sử dụng cũ, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu xanh đen và 01 sim điện thoại đã qua sử dụng.

Ngày 09/4/2018, Công an thành phố Sơn La tiến hành cân tịnh vật chứng, kết quả số bột cục màu trắng thu giữ của bị cáo có khối lượng 0,17 gam, rút 0,07 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu V1, còn lại 0,1 gam lưu kho vật chứng ký hiệu V2.

Tại Kết luận giám định số 473/KLMT ngày 13/4/2018 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Mẫu gửi giám định ký hiệu V1 là ma túy, loại chất Heroine; Không hoàn lại mẫu vật gửi giám định*".

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo Lê V là 0,17 gam Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 79/CT-VKSTP ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lê V về tội:*"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê V khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê V phạm tội:*"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê V từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự do bị cáo là người mắc nghiện ma túy, thu nhập thấp, gia đình bị cáo không có tài sản gì có giá trị, bị cáo không có tài sản riêng.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy 01 *(một)* chiếc phong bì kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "*Vật chứng lưu kho vụ Lê V sinh năm 1990 tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 09/4/2018"* gồm 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu trắng, mẫu lưu kho ký hiệu V2 có khối lượng 0,1 gam; Đề nghị tuyên trả bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu xanh đen và 01 sim điện thoại đã qua sử dụng do không liên quan đến sự việc phạm tội, theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo phải nộp 200.000,đ *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Ý kiến của bị cáo nhất trí như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát đối với bị cáo tại phiên toà. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào Nghị án, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất trong khung hình phạt để sớm được trở về với gia đình và cộng đồng và làm ăn lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Vào ngày 09/4/2018, Lê V đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,17 gam Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân, thì bị tổ công tác Công an phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Lê V đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

1. "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai 01 năm đến 05 năm ":*

a)……

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo Lê V với số lượng tàng trữ ma túy không lớn, mục đích tàng trữ ma tuý là để sử dụng cho bản thân, do bị cáo là người đã và đang bị mắc nghiện ma túy. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do cố ý. Hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* của bị cáo

xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, làm phát sinh, lây lan các tệ nạn xã hội. Hành vi đó là nguy hiểm, gây mất trật tự an ninh và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo đã được giáo dục, biết rõ tác hại của ma tuý đối với đời sống con người và xã hội, song vẫn cố tình phạm tội, nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự để xem xét, quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo Lê V: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhưng có nhân thân xấu *(hai lần xóa án tích cùng về tội Trộm cắp tài sản)*. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, xét cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung, nhất là công tác phòng, chống tội phạm ma tuý trong giai đoạn hiện nay.

Bị cáo đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Ngoài hình phạt chính là phạt tù, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Song, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản, không có thu nhập, là người nghiện ma tuý, không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với nguồn gốc 0,17 gam ma túy, bị cáo khai nhận do bị cáo mua của người phụ nữ không biết tên, tuổi và địa chỉ nên không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

[4] Về vật chứng vụ án:

Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đã trả anh Hoàng Ánh Sao 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, Biển kiểm soát 26B1-660.32 đã qua sử dụng cũ do không liên quan trong vụ án.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu xanh đen và 01 sim điện thoại đã qua sử dụng, xác định là tài sản của bị cáo, không liên quan đến sự việc phạm tội, cần trả cho bị cáo.

Cần tuyên tịch thu tiêu hủy 01 *(một)* chiếc phong bì kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "*Vật chứng lưu kho vụ Lê V sinh năm 1990 tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 09/4/2018"* gồm 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu trắng, mẫu lưu kho ký hiệu V2 có khối lượng 0,1 gam, theo điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê V phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Lê V 16 *(mười sáu)* tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam *(ngày 09/4/2018).*

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tuyên trả bị cáo Lê V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu xanh đen và 01 sim điện thoại đã qua sử dụng.

Tuyên tiêu hủy 01 *(một)* chiếc phong bì kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "*Vật chứng lưu kho vụ Lê V sinh năm 1990 tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 09/4/2018"* gồm 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu trắng, mẫu lưu kho ký hiệu V2 có khối lượng 0,1 gam *(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/9/2018 giữa Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Buộc bị cáo Lê V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000,đ *(hai trăm ngàn đồng).*

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- CA thành phố;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- THA phạt tù;
- THADS thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đặng Thị Hương

THÀNH VIÊN HĐXX **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Hương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- CA thành phố;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- THA phạt tù;
- THADS thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Hương

THÀNH VIÊN HĐXX **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Hương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- CA thành phố;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- THA phạt tù;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- THADS thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

Đặng Thị Hương

THÀNH VIÊN HĐXX **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Hương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- CA thành phố;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- THA phạt tù;
- THADS thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Hương

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Hương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- CA thành phố;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- THA phạt tù;
- THADS thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Hương

THÀNH VIÊN HĐXX **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Hương